

**Soạn bài Tổng kết về ngữ pháp trang 130-133 SGK Ngữ văn 9****Soạn Tổng kết về ngữ pháp phần A. Từ loại****I. DANH TỪ, ĐỘNG TỪ, TÍNH TỪ****Soạn văn 9 tổng kết về ngữ pháp Câu 1 trang 130**

- Danh từ: lần, lãng, làng
- Động từ: đọc, nghĩ ngợi, phục dịch, đập
- Tính từ: hay, đột ngột, sung sướng, phải

**Soạn tổng kết ngữ pháp lớp 9 Câu 2 trang 131**

Nhóm a- những, các, một kết hợp với: lần, làng, ông, cái

Nhóm b- hãy, đã, vừa kết hợp với: đọc, nghĩ ngợi, phục dịch, đập

Nhóm c- rất, hơi, quá kết hợp với: hay, đột ngột, sung sướng

**Soạn văn 9 bài tổng kết về ngữ pháp Câu 3 trang 131**

- Danh từ có thể đứng sau: những, các, một...
- Động từ có thể đứng sau: hãy, đã, vừa...
- Tính từ có thể đứng sau: rất, hơi, quá...

**Soạn ngữ văn 9 tổng kết về ngữ pháp Câu 4 trang 131**

Bảng tổng kết về khả năng kết hợp của danh từ, động từ, tính từ:

Ý nghĩa khái quát của từ loại      Khả năng kết hợp

Kết hợp phía trước      Từ loại      Kết hợp phía sau

Chỉ sự vật (người, vật, hiện tượng, khái niệm)      Những, các, một      Danh từ

- này, nọ, kia, ấy...

Những từ biểu thị tính chất, đặc điểm

Chỉ hoạt động, trạng thái của sự vật      Hãy, vừa, đã      Động từ

- được, ngay...

Các từ bổ sung chi tiết về thời gian, địa điểm, phương hướng, đối tượng

Chỉ đặc điểm, tính chất của sự vật, hoạt động, trạng thái      Rất, hơi, quá      Tính từ

Quá, lắm, cực kì...

- Các từ chỉ sự so sánh, phạm vi...

### **Soạn văn lớp 9 bài tổng kết về ngữ pháp Câu 5 trang 131**

a, Tròn là tính từ, ở đây nó được dùng như động từ

b, lí tưởng là danh từ, được dùng như tính từ

c, bản khoán là tính từ, được dùng như danh từ

## **II. CÁC TỪ LOẠI KHÁC**

### **Soạn bài tổng kết về ngữ pháp lớp 9 Câu 1 trang 132**

Số từ Đại từ Lượng từ Chỉ từ Phó từ Quan hệ từ Trợ từ Tình thái từ Thán từ

- ba

- ba - năm

- tôi

- bao nhiêu

- bao giờ

- bấy giờ

- những

- ấy

- ấy - đâu

- đã

- mới

- đã

- đang

- ở

- của

-những

-như

- chỉ

- cả

- ngay
- chỉ
- há
- trời ơi

### **Soạn tổng kết về ngữ pháp 9 Câu 2 trang 133**

Những từ chuyên sử dụng cuối câu để tạo câu nghi vấn: à, ư, hử, hờ, há,... Chúng thuộc loại tình thái từ.

### **Soạn tổng kết về ngữ pháp lớp 9 phần B. CỤM TỪM**

#### **Soạn tổng kết ngữ pháp 9 Câu 1 trang 133**

a, ảnh hưởng, nhân cách, lối sống là phần trung tâm của các cụm danh từ in đậm. Các dấu hiệu là những lượng từ đứng trước: những, một.

b, ngày (khởi nghĩa) dấu hiệu là những

c, Tiếng (cười nói) Dấu hiệu là có thể thêm những vào trước

#### **Soạn tổng kết về ngữ pháp văn lớp 9 Câu 2 trang 133**

a, Đến, chạy, ôm dấu hiệu đã, sẽ, sẽ

b, Lên (cải chính) dấu hiệu là vừa

#### **Soạn văn 9 tổng kết về ngữ pháp Câu 3 trang 133**

a, Việt Nam, bình dị, Việt Nam, phương Đông, mới, hiện đại là phần trung tâm của các cụm từ in đậm. Dấu hiệu là từ rất.

Các từ như phương Đông, Việt Nam là danh từ riêng được chuyển loại thành tính từ

b, Êm ả có thể thêm rất vào phía trước

c, Phức tạp, phong phú, sâu sắc, có thể thêm từ rất vào phía trước

Xem thêm các bài Soạn văn lớp 9 ngắn gọn, hay khác: